|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT  THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  **PHÒNG ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG**  Số: /BC-ĐBCL | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *TP. HồChí Minh, ngày 17 tháng 01 năm 2014* |

**BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ NỘI BỘ**

**VÀ CÁC ĐIỂM KHÔNG PHÙ HỢP ĐÃ XẢY RA**

**TRONG HỌC KỲ I NĂM HỌC 2013– 2014**

1. **KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ NỘI BỘ:**

Theo Kế hoạch số 01-2013/KH-ĐGNB về việc đánh giá nội bộ lần 1 năm học 2013-2014 đã được Ban Giám hiệu phê duyệt ngày 26/12/2013; Đoàn đánh giá nội bộ gồm 7 thành viên đã tiến hành kiểm tra việc thực hiện Mục tiêu chất lượng và kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng (MTCL& KHTHMTCL) năm học và thực hiện các quy trình ISO tại 36 đơn vị từ ngày 30/12/2013 đến 10/01/2014. Kết quả được ghi nhận như sau:

*Bảng tổng hợp Đánh giá nội bộ lần 1 năm học 2013-2014 ngày 17/01/2014 (văn bản đính kèm).*

1. **Các MTCL & KHTHMTCL của Trường trong HKI năm học 2013-2014 chưa hoàn thành:**
2. **II.2:** Chưa đánh giá việc thực hiện kế hoạch chiến lược trung hạn giai đoạn 2011-2013. Chưa rà soát, điều chỉnh kế hoạch chiến lược trung hạn 2011-2015 cho phù hợp với tình hình thực tế. Chưa tích hợp dự án HEEAP vào kế hoạch chiến lược của Nhà trường. (Đơn vị chủ trì: Phòng Quản trị chiến lược)
3. **III.2:** Chưa hội thảo về kiểm định chương trình đào tạo theo các tiêu chuẩn của Bộ GDĐT, khu vực và quốc tế. (Đơn vị chủ trì: Phòng ĐBCL)
4. **VI.1:** Chưa lập phương án trình UBND TP.HCM về bổ sung nguồn vốn xây dựng các công trình hỗ trợ dịch vụ SV. (Đơn vị chủ trì: Phòng QT&QLDA)
5. **VI.**1: Chưa lập tổ xây dựng dự án ODA. (Đơn vị chủ trì: Phòng QLKH-QHQT)

**II. Các đơn vị hoàn thành về MTCL và việc thực hiện các quy trình ISO trong HKI năm học 2013 – 2014:** Có **05/36** đơn vị không có điểm không phù hợp:

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Trung tâm HTĐTQT 2. Khoa Kinh tế 3. Trung tâm NC&CGCN | 4. Trung tâm Dịch vụ SV  5.Tạp chí KHGD kỹ thuật |

1. **Các đơn vị chưa hoàn thành MTCL HKI/2013–2014 của đơn vị:**

Trong đợt kiểm tra, đoàn ĐGNB ghi nhận có các nội dung trong MTCL & KHTHMTCL HKI của **14** đơn vị chưa được hoàn thành (hoặc không có minh chứng đã hoàn thành):

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **ĐƠN VỊ** | **NHỮNG TỒN TẠI VỀ VIỆC THỰC HIỆN MTCL**  **HỌC KỲ I NĂM HỌC 2013-2014** |
| 1 | Phoøng TCCB | **-Mục 8** không thực hiện:  +Xây dựng và hoàn chỉnh hồ sơ mở ngành cao học, NCS  +Khảo sát và lập đề án đào tạo bậc thạc sỹ tại miền Tây nam bộ.  +Khảo sát, xây dựng kế hoạch đổi mới việc tổ chức giảng dạy cao học.  -**Mục 10**: chưa thực hiện  +Tiếp tục xây dựng chính sách hỗ trợ nhóm nghiên cứu trọng điểm.  +Xây dựng và thí điểm chính sách GV làm nghiên cứu, phối hợp triển khai chỉ số đánh giá NCKH GV.  **-Mục 13** (xây dựng website của PTCCB): không thực hiện, chuyển sang số hóa hồ sơ cán bộ. |
| 2 | Phoøng Quaûn trò chieán löôïc | **-II.2**: chưa thực hiện  +Đánh giá việc thực hiện KHCL trung hạn giai đoạn 2011-2013  +Rà soát, điều chỉnh KHCL trung hạn 2011-2015 cho phù hợp với tình hình thực tế.  +Tích hợp dự án HEEAP và KHCL của Nhà trường  +Thành lập BCĐ sơ kết và điều chỉnh KHCL 2011-2015.  +Xây dựng đề cương KHCL 2011-2015 và tầm nhìn đến năm 2020; các biểu mẫu thống kê dự báo các chiến lược. |
| 3 | Khoa Ñ-ÑT | -III.4: chưa có minh chứng việc duy trì nề nếp thực hiện quy chế giảng dạy ngay từ đầu HK. |
| 4 | Tröôøng THKTTH | -II.1: thiếu minh chứng v/v hướng dẫn CBVC sử dụng phần mềm outlook trong việc quản lý email cá nhân |
| 5 | Khoa CN May & TT | -II.4: Chưa thực hiện đúng 2 lần/tuần về việc sinhhoạt CLB “Speaking English” |
| 6 | Trung tâm TTMT | -IV.1: chưa có bồi dưỡng chuyên môn CBVC  -V.1: chưa có đăng đý 01 đề tài cấp cơ sở. |
| 7 | Vieän SPKT | -IV.2: + Chưa ban hành quy định về các hoạt động giảng dạy cao học và ĐH tại Viện SPKT.  + Chưa ban hành quy chế học thuật của Viện. |
| 8 | Thö vieän | -V-1: Chưa lập kế hoạch và phương án phục vụ SV nội trú KTX D và SV theo học tại CS2 của trường |
| 9 | Khoa CNTT | -IV.2: Chưa có minh chứng về giải pháp nâng cao năng lực giảng dạy và học tập cho CBVC và SV. |
| 10 | Phoøng Công tác HSSV | -II.1: chưa có minh chứng mỗi CBVC có bản kế hoạch công tác HK phù hợp với MTCL của Trường và đơn vị. |
| 11 | Khoa CKM | -VI.1: chưa tổ chức kiểm tra đánh giá kết quả tiết kiệm CSVC |
| 12 | Khoa CN Hoùa hoïc & TP | -II.4: chưa hoàn thiện trang web Khoa |
| 13 | Khoa In & TT | -V.2: chưa triển khai hợp tác đào tạo với các trường có đào tạo ngành in trong khu vực |
| 14 | Phòng QLKH-QHQT | -Chưa lập tổ xây dựng dự án ODA (MTCL của Trường do đơn vị chủ trì) |

**IV. Các đơn vị có điểm không phù hợp trong việc thực hiện các quy trình ISO**:

Có **19/36** đơn vị (Do caùc ñôn vò thöïc hieän chöa ñuùng caùc bieåu maãu cuûa quy trình hoaëc chöa thöïc hieän quy trình vaø do caùc ñôn vò ñeà nghò söûa ñoåi quy trình và các biểu mẫu trong quá trình thực hiện).

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Phòng ĐBCL 2. Ban Quản lý KTX 3. Thư viện 4. Phòng Công tác HSSV 5. Phòng Thiết bị vật tư 6. Phòng KHTC 7. Phòng TTGD 8. Phòng Đào tạo KCQ 9. Trạm y tế 10. Phòng HCTH | 1. Trường THKTTH 2. Trung tâm Việt Đức 3. Khoa Đào tạo CLC 4. Khoa CNTT 5. Khoa LLCT 6. Khoa CKM 7. Khoa KHCB 8. Khoa XD&CHƯD 9. Khoa In & TT |

1. **ĐỀ NGHỊ CỦA CÁC ĐƠN VỊ:**
2. **Phòng TCCB:** Phòng đề nghị thay đổi MTCL của Phòng:

+ **Mục 8:** chuyển sang nhiệm vụ Đào tạo phù hợp với MTCL của nhà trường:

* Xây dựng và hoàn chỉnh hồ sơ mở ngành cao học, NCS.
* Khảo sát và lập đề án đào tạo bậc thạc sỹ tại miền Tây Nam Bộ.
* Khảo sát, xây dựng kế hoạch đổi mới việc tổ chức giảng dạy cao học.

+ **Mục 13:** không thực hiện xây dựng website của Phòng TCCB, chuyển sang số hóa hồ sơ cán bộ.

1. **Phòng Quản trị chiến lược:**

* Đề nghị chuyển MTCL của Phòng chưa thực hiện trong HKI sang HKII sau khi hoàn thành đề án trường trọng điểm.

1. **Khoa CN May &TT:** Đề nghị điều chỉnh MTCL của Khoa do điều kiện sinh hoạt cho tất cả các giáo viên rất khó để tổ chức CLB “Speaking English” 2 lần/tuần.
2. **Phòng ĐBCL:** Đề nghị thay đổi quy trình biên soạn MTCL và kế hoạch thực hiện MTCL năm học và quy trình đánh giá nội bộ.
3. **Phòng TTGD:** Đề nghị thay đổi quy trình: quy trình giám sát và thi HK tại trường và các cơ sở liên kết, quy trình giải quyết đơn khiếu nại của CBVC, quy trình giải quyết đơn khiếu nại của SV.
4. **Phòng TBVT:** Đề nghị thay đổi quy trình: quy trình bảo trì và sửa chữa thiết bị, quy trình mua sắm vật tư thiết bị, quy trình lập dự án đầu tư.
5. **Phòng Công tác HSSV:** Đề nghị thay đổi quy trình đánh giá sự thỏa mãn của khách hàng đối với chương trình đào tạo.
6. **Thư viện:** Đề nghị điều chỉnh quy trình biên soạn và phát hành giáo trình.
7. **Ban quản lý KTX:** Đề nghị thay đổi quy trình đón SV vào ở.
8. **Khoa KHCB và Khoa CKM:**

Đề nghị thay đổi quy trình ra đề thi và bảo mật đề thi viết.

1. **Phòng QLKH-QHQT**: Đề nghị chuyển MTCL của Phòng chưa thực hiện trong HKI sang HKII.
2. **Đoàn ĐGNB:** Đề nghị

* Phòng ĐBCL đưa ra biểu mẫu cho các đơn vị thực hiện SĐTC, CNNV, TNQH. Phòng TCCB chịu trách nhiệm xem xét nội dung.
* Nhà trường cần đưa ra quy định cụ thể hơn về việc lưu trữ hồ sơ và tài liệu.
* Phòng ĐBCL tổ chức lớp tập huấn về ISO cho các đơn vị.

***Nơi nhận:* TP. ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG**

* Ban Giám hiệu (*để báo cáo)*;
* Các đơn vị *(mail lđđv, trang web P.ĐBCL)*;
* Lưu phòng ĐBCL.

**TS. Đặng Trường Sơn**